TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM ĐỘNG
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 40/2020/HSST
Ngày: 24.8.2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

+ Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hồng Thái

Bà Ngô Thị Lai.

- Thư ký phiên toà: ông Đỗ Văn Quyền là Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Động.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên toà: ông Nguyễn Tuấn Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Kim Động mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Tạ Văn C, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Hữu Ư và con bà: Trịnh Thị X; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2020 đến ngày 12/02/2020 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và hoãn xuất cảnh. Bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Tạ Quang T, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Quang T (đã chết) và con bà: Đoàn Thị N; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2020 đến ngày 12/02/2020 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và hoãn xuất cảnh. Bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Đoàn Thị N, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Trú tại: thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Người làm chứng: bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963 (vắng mặt).

Trú tại: thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 50 phút, ngày 06/02/2020, Công an xã Toàn Thắng tuần tra tại địa bàn thôn Trương Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Khi đến khu vực xóm 2, thôn Trương Xá, tổ công tác phát hiện hai đối tượng đi xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn xanh, biển số 89B1- 649.72 có biển hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra xác định 02 đối tượng là Tạ Văn C và Tạ Văn T, T đã tự nguyện giao nộp 01 gói nilon, kích thước (2x1,5)cm bên trong có chứa chất kết tinh màu trắng, các bị cáo khai là ma túy đá, mua về để sử dụng. Ngoài ra, T còn tự nguyện giao nộp 01 ống hút bằng thủy tinh, 02 ống nhựa, 01 nắp chai nhựa trên nắp có hai lỗ thủng, T khai nhận đây là dụng cụ để sử dụng loại ma túy trên. Quá trình điều tra C và T khai nhận: khoảng 13 giờ 00 ngày 06/02/2020, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave màu sơn xanh, biển số 89B1 – 649.72 đến ngã ba thôn Tạ Trung, xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động để gặp C. Do C được người bạn quen biết cho số điện thoại 098587174 nói gọi tới số thuê bao đó là mua được ma túy đá nên C và T cùng đi mua ma túy đá về để cùng nhau sử dụng. C mượn điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 gắn số thuê bao 035911897 của T gọi đến số điện thoại 098587174 thì nghe giọng nói của người đàn ông, C đã hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, người đàn ông này đồng ý bán ma túy đá cho C và hẹn gặp C ở thôn Trương Xá, xã Toàn Thắng. C điều khiển xe mô tô biển số 89B1 – 649.72 chở T đến khu vực cây xăng xã Toàn Thắng, đến nơi C gọi điện thoại cho người đàn ông này báo đã đến điểm hẹn thì có một người đàn ông đến và đưa cho C một bao thuốc Thăng Long, bên trong có một túi nilon chứa chất kết tinh màu trắng được bọc trong tờ giấy ăn, C đưa cho T và cùng kiểm tra đúng là ma túy đá thì C đưa cho người đàn ông kia 300.000 đồng. T cầm số ma túy vừa mua được ở trong lòng tay trái rồi lên xe mô tô do C điều khiển đi về để cùng nhau sử dụng, đi được khoảng 50m thì C và T bị Công an kiểm tra phát hiện.

Tại bản Kết luận giám định số 78/MT-PC09 ngày 09/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể được ký hiệu MT có khối lượng 0,131 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động (dưới đây viết tắt là: Cơ quan điều tra) đã làm rõ chủ đăng ký số điện thoại 0985870174 mang tên Nguyễn Văn D, sinh năm 1992, ở thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh H. Anh D xác định không sử dụng và đăng ký số thuê bao trên, anh cũng không bán ma túy cho ai. Cơ quan điều tra thu thập ảnh anh D và cho tiến hành nhận dạng, các bị cáo đều khẳng định

người bán ma túy cho các bị cáo không phải anh D. Do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với nam thanh niên đã cho C số thuê bao 0985870174 để liên lạc mua ma túy, do các bị cáo đều không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đó ở đâu nên không có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định, bên trong có 0,101 gam Methamphetamine; 01 ống hút bằng thủy tinh, 02 ống hút bằng nhựa, 01 nắp chai bằng nhựa màu xanh có hai lỗ; 01 vỏ bao thuốc nhãn hiệu Thăng Long; 01 tờ giấy mềm; 01 điện thoại di động Iphone 5 (đã qua sử dụng). Cơ quan điều tra đã trả lại chị Đoàn Thị N 01 chiếc xe nhãn hiệu Honda, biển số 89B1 – 649.72.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT - VKSKĐ ngày 27/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố Tạ Văn C, Tạ Quang T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Tạ Văn C, Tạ Quang T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Tạ Văn C, Tạ Quang T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: các bị cáo Tạ Văn C, Tạ Quang T mỗi bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Trừ 06 ngày bị cáo bị bắt tạm giữ. Thời hạn tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định, bên trong có 0,101 gam Methamphetamine; 01 ống hút bằng thủy tinh, 02 ống hút bằng nhựa, 01 nắp chai bằng nhựa màu xanh có hai lỗ; 01 vỏ bao thuốc nhãn hiệu Thăng Long; 01 tờ giấy mềm.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 (đã qua sử dụng) của bị cáo T trong phong bì niêm phong.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án . Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Lời nói sau cùng của bị cáo : Các bị cáo xin được giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến, bản Kết luận giám định số 78/MT-PC09 ngày 09/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 50 phút ngày 06/02/2020, các bị cáo Cường và Tuân có hành vi tàng trữ trái phép 0,131 gam Heroine, là chất ma túy, trên người nhằm mục đích sử dụng. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Tạ Văn C và Tạ Quang T theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người đã cho C số thuê bao 0985870174 để liên lạc mua ma túy và người bán ma túy cho các bị cáo, do các bị cáo đều không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này ở đâu nên không có căn cứ để xử lý.

Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người đã thành niên buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là ảnh hưởng đến sức khoẻ của con người, vi phạm các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma tuý, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma tuý của Nhà nước, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự công cộng, là nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội khác. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[3]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

+ Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Nhân thân: các bị cáo đều có nhân thân tốt.

[4]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giảm đơn. Các bị cáo cùng nhau mua ma túy về sử dụng nên vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người lương thiện và răn đe kẻ khác. Trừ thời gian các bị cáo bị tạm giữ 06 ngày (ngày 06/02/2020 đến ngày 12/02/2020) vào thời hạn chấp hành hình phạt tù, cứ 01 ngày tạm giữ bằng một ngày tù.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ:

Cơ quan điều tra đã trả lại chị Đoàn Thị N 01 chiếc xe nhãn hiệu Honda, biển số 89B1 – 649.72 nên không đặt ra giải quyết.

01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định, bên trong có 0,101 gam Methamphetamine là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu cho hủy.

01 ống hút bằng thủy tinh, 02 ống hút bằng nhựa, 01 nắp chai bằng nhựa màu xanh có hai lỗ; 01 vỏ bao thuốc nhãn hiệu Thăng Long; 01 tờ giấy mềm là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu cho hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 (đã qua sử dụng) của bị cáo Tuân để trong phong bì niêm phong. Các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào : điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Tạ Văn C, Tạ Quang T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: các bị cáo Tạ Văn C, Tạ Văn T mỗi bị cáo 01 (một) năm tù. Trừ thời gian các bị cáo bị tạm giữ 06 ngày, các bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 24 (hai mươi tư) ngày. Thời hạn tính từ ngày các bị cáo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứ ng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự ; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu cho hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định, bên trong có 0,101 gam Methamphetamine; 01 ống hút bằng thủy tinh, 02 ống hút bằng nhựa, 01 nắp chai bằng nhựa màu xanh có hai lỗ; 01 vỏ bao thuốc nhãn hiệu Thăng Long; 01 tờ giấy mềm.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 (đã qua sử dụng) của bị cáo T được đựng trong phong bì niêm phong.

(Đặc điểm vật chứng được thể hiệ n tại Biên bản giao nhận vật chứng , tài sản giữa Công an huyện Kim Động và Chi cục Thi hành án huyện Kim Động ngày 21/8/2020)

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án . Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. Người có mặt được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, người vắng mặt được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA Toà án tỉnh.
- VKSND huyện Kim Động.
- CA huyện Kim Động.
- Bị cáo.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Bộ phận hồ sơ NV Công an huyện Kim Động.
- THADS huyện Kim Động.
- Sở tư pháp.
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Oanh